

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÌNH LÃNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /CV-UBND
V/v triển khai thực hiện chế độ
báo cáo cải cách hành chính
năm 2023

Bình Lãng, ngày 06 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: - Công chức chuyên môn UBND xã

Thực hiện Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân Huyện Tứ Kỳ về công tác cải cách hành chính nhà nước huyện Tứ Kỳ năm 2023.

Để việc xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định; Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các công chức: Văn phòng - Thống kê; Tài chính - Kế toán; Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa xã hội (phụ trách công tác Văn hóa TT-TDĐT) kiêm trưởng đài truyền thanh xã thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính năm 2023, cụ thể như sau:

1. Nội dung báo cáo

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND xã Bình Lãng về công tác cải cách hành chính năm 2023 và trên cơ sở kết quả cải cách hành chính thực tế đạt được, các công chức chuyên môn UBND xã xây dựng báo cáo chi tiết tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 theo lĩnh vực chuyên môn phụ trách, cụ thể:

- Đối với công chức Văn phòng - thống kê (phụ trách công tác Đảng ủy, Nội vụ) báo cáo các nội dung tại phần I - Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC và các nội dung báo cáo tại mục 3. Cải cách tổ chức bộ máy; mục 4. Cải cách chế độ công vụ thuộc Phần II Kết quả thực hiện công tác CCHC (theo Đề cương và Phụ lục biểu mẫu 1; biểu mẫu 4 và biểu mẫu 5 gửi kèm)

- Đối với công chức Văn phòng - Thống kê (phụ trách công tác HĐND - UBND xã) báo cáo các nội dung tại mục 2. Cải cách thủ tục hành chính thuộc phần II. Kết quả thực hiện công tác CCHC (theo Đề cương và Phụ lục biểu mẫu 3 gửi kèm)

Ngoài việc tổng hợp các nội dung báo cáo được phân công trên công chức Văn phòng - Thống kê (phụ trách công tác HĐND - UBND xã) tham mưu báo cáo nội dung đánh giá, tổng hợp cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao. Đồng thời Phối hợp với

công chức Văn hóa - xã hội kiêm trưởng Đài truyền thanh xã tham mưu tổng hợp nội dung báo cáo (theo Phụ lục biểu mẫu 7 gửi kèm).

- Đối với công chức Tư pháp - Hộ tịch báo cáo các nội dung tại mục 1. Cải cách thể chế, thuộc phần II. Kết quả thực hiện công tác CCHC (theo Đề cương và Phụ lục biểu mẫu 2 gửi kèm)

- Đối với công chức Tài chính - Kế toán báo cáo các nội dung tại mục 5. Cải cách thủ tục hành chính thuộc phần II. Kết quả thực hiện công tác CCHC (theo Đề cương và Phụ lục biểu mẫu 6 gửi kèm).

- Đối với công chức Văn hóa - xã hội, kiêm trưởng Đài truyền thanh xã tham mưu tổng hợp nội dung báo cáo (theo Phụ lục biểu mẫu 7 gửi kèm).

Ngoài nội dung báo cáo theo đề cương nêu trên các công chức chuyên môn cần đánh giá về những mặt tích cực, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân thực hiện các nhiệm vụ Cải cách hành chính theo từng lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

2. Thời gian chốt dữ liệu báo cáo

Thời gian chốt số liệu báo cáo cụ thể như sau:

- Báo cáo cải cách hành chính **năm 2023**: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày **10 tháng 12 của năm 2022** đến ngày **09 tháng 12 năm 2023**.

3. Thời hạn gửi báo cáo

Báo cáo cải cách hành chính định kỳ của các công chức chuyên môn thuộc UBND xã gửi đến công chức Văn phòng - Thống kê, phụ trách công tác Đảng ủy, nội vụ **chậm nhất trước 9 giờ ngày 09 tháng 12 năm 2023**.

Yêu cầu các công chức: Văn phòng, thống kê; Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa- xã hội kiêm trưởng Đài truyền thanh xã nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo đúng thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về UBND xã (qua công chức Văn phòng - Thống kê phụ trách công tác Đảng ủy - Nội vụ) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Trần Xuân Mãng

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỊNH KỲ
ĐỐI VỚI CÁC LĨNH VỰC CHUYÊN MÔN THUỘC UBND

(Kèm theo Công văn số: /UBND-VPNV ngày 06 tháng 12 năm 2023 của UBND xã)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- Đánh giá về các hoạt động chỉ đạo, điều hành nổi bật của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đối với công tác CCHC (*Ban hành các văn bản, chỉ thị; chủ trì các hội nghị, cuộc họp giao ban, chuyên đề để quán triệt thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đối thoại giải đáp, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp*).

- Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch CCHC năm.

- Đánh giá về công tác kiểm tra CCHC (*Kiểm tra theo kế hoạch; kiểm tra đột xuất; kết quả, tiến độ xử lý, khắc phục những hạn chế, bất cập sau kiểm tra*).

- Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC (*Nội dung, hình thức và kết quả thực hiện; nêu rõ số lượng các tin, bài viết, phóng sự chuyên đề về CCHC đã thực hiện*).

- Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao.

- Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại địa phương (*Tổng hợp từng nội dung, nêu rõ tính mới, tính sáng tạo và tính hiệu quả trong triển khai*).

- Đối thoại của lãnh đạo xã với người dân, doanh nghiệp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Kết quả triển khai văn bản quy phạm pháp luật.

- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật.

- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (*Số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát; tiến độ, kết quả xử lý văn bản sau kiểm tra, rà soát; kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật*).

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (*Số lượng TTHC được rà soát; số lượng TTHC đã được phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa; đánh giá về cắt giảm chi phí tuân thủ và những hiệu quả sau khi cắt giảm, đơn giản hóa*).

- Kết quả công khai và tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC: Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (*Tổng số*

TTHC; chi tiết số lượng TTHC cấp xã và số lượng TTHC thuộc các cơ quan ngành dọc).

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa (*Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng, nhân sự, cơ chế phối hợp, chế độ hỗ trợ cho công chức và người lao động*).

+ Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại địa phương.

- Quy trình giải quyết TTHC

- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của UBND xã.

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại hệ thống chính trị ở địa phương.

- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức.

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Kết quả thực hiện cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí chức danh; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức tại địa phương.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

- Kết quả thực hiện quy trình đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức

- Kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại UBND xã.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao.

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại cơ quan, đơn vị (*Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản có liên quan*).

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương.
- Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật.
- Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng.
- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu.
- Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ.
- Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.
- Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh.
- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực
2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM

Nêu khái quát phương hướng, nhiệm vụ CCHC trọng tâm của địa phương trong thời gian tới.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nêu những kiến nghị, đề xuất cụ thể, rõ ràng đối với Huyện uỷ, UBND huyện để công tác CCHC trong giai đoạn tới đạt kết quả, hiệu quả cao hơn./.

